

Số: 05/2025/QĐST-VHNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 04/2025/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo đơn yêu cầu của:

Người yêu cầu:

Anh Bùi Nhật T, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: Tổ E, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Chị Dương Thị T1, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: Tổ E, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải ngày 26 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải ngày 26 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Nhật T và chị Dương Thị T1.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Nhật T và chị Dương Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Nhật L, sinh ngày 19/4/2017 và Bùi Thị Thanh H, sinh ngày 13/8/2021. Các đương sự thống nhất anh Bùi Nhật T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Nhật L, sinh ngày 19/4/2017 và chị Dương Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Thị Thanh H, sinh ngày 13/8/2021 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T, chị T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000928 ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- UBND P. Tân Thành, TPTN;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

Dương Thị Liên

